TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26**/2024/HSST
Ngày 11 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trương Huỳnh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Quang Minh.

Ông Văn Công Trọn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thêu - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Dần - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 tại Cà Mau; Tên gọi khác: Hải Dương.

Nơi cư trú (Nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở hiện nay: Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; vợ và con chưa có; tiền sự không, tiền án không; nhân thân tốt; bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 22/12/2023 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. *(Bị cáo có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 21 tháng 12 năm 2023 bị cáo H đến gặp đối tượng tên X (hiện chưa rõ nhân thân và lai lịch) ở khóm F, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau để mua 200.000 đồng ma túy, khi gặp X đưa cho H 01 đoạn ống nhựa có sọc màu trắng – xanh được hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy đá, H đưa cho X 200.000 đồng, H đem số ma túy vừa mua được từ Xiếu về nhà của chị Nguyễn Thị H1 ở khóm D, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau cất giấu dưới lò gas gần chỗ tay cầm (chờ đến khuya đem ra Lộ Bờ Nam S để sử dụng). Sau đó H bỏ đi nhậu, đến khoảng

23 giờ 30 phút cùng ngày H về nhà của chị H1 tại đây H cùng bạn bè gồm Đ, L, D1, T, N nhậu thì Công an thị trấn S đến kiểm tra phát hiện trên nền gạch gần tay cầm lò gas cạnh góc cửa bên trái nhà chị H1 hướng từ ngoài nhìn vào có 01 đoạn ống hút nhựa có sọc màu trắng – xanh và 01 đoạn ống hút nhựa trong bóp của H bên trong có chứa tinh thể màu trắng dạng gắn nghi là ma túy đá, bị cáo H khai nhận là ma túy đá.

Vật chứng thu giữ: Toàn bộ khối lượng ma túy nêu trên (sau giám định không hoàn lại mẫu tinh thể màu trắng (do hết mẫu), hoàn lại phong bì thư hình chữ nhật ký hiệu 1, phong bì thư hình chữ nhật ký hiệu B, đoạn ống nhựa sọc trắng xanh - dạng ống hút dùng chưa tinh thể màu trắng ký hiệu 1, miếng băng keo màu xanh dùng để quấn đoạn ống nhựa màu trắng – dạng ống hút, đoạn ống nhựa màu trắng – dạng ống hút dùng để chứa tinh thể màu trắng ký hiệu 2 (đã được niêm phong trong 01 phong bì hoàn mẫu số: 621/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh C được niêm phong kín trong phong bì có 08 dấu tròn màu đỏ và có chữ ký, chữ viết của Trần Anh K, Trần Hồng T1)), thu giữ của Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng và ốp lưng có chữ DIOR, 01 bóp da màu nâu, 01 thẻ nhựa màu xanh – trắng có dòng chữ Vinaphone màu trắng mặt sau thẻ có dán mảnh giấy màu trắng có in dãy số 0915427692, 01 miếng dán dạng Salonpas màu xanh – trắng, 01 miếng kim loại hình chữ nhật và 01 tờ tiền Singapore mệnh giá "TWO DOLLARS".

Tại kết luận giám định số: 621/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh C, kết luận:

+ Tinh thể màu trắng bên trong đoạn ống nhựa sọc màu trắng xanh – dạng ống hút được hàn kín hai đầu, niêm phong trong phong bì thư hình chữ nhật ký hiệu 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1298 gam, loại Methamphetamine.

+ Tinh thể màu trắng bên trong đoạn ống nhựa sọc màu trắng – dạng ống hút được hàn kín hai đầu, niêm phong trong phong bì thư hình chữ nhật ký hiệu 2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2933 gam, loại Methamphetamine.

Từ những nội dung trên bản cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà May truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội theo như bản cáo trạng truy tố nêu trên. Số ma túy thu giữ của bị cáo qua giám định xác định có trọng lượng 0,4231 gam loại Methamphetamine, bị cáo thống nhất không có ý kiến. Các tài sản đồ vật thu giữa của bị cáo, bị cáo không có yêu nhận lại và có đề nghị sung công quỹ nhà nước và tịch thu tiêu huỷ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 01 năm đến 02 năm tù. Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số: 621/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh C được niêm phong kín trong phong bì có 08 dấu tròn

màu đỏ và có chữ ký, chữ viết của Trần Anh K, Trần Hồng T1)), 01 ốp lưng có chữ DIOR, 01 bóp da màu nâu, 01 thẻ nhựa màu xanh – trắng có dòng chữ Vinaphone màu trắng mặt sau thẻ có dán mảnh giấy màu trắng có in dãy số 0915427692, 01 miếng kim loại hình chữ nhật và 01 miếng dán dạng Salonpas màu xanh – trắng. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng và 01 tờ tiền Singapore mệnh giá "TWO DOLLARS".

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, tỉnh Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận do cần ma túy sử dụng nên vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 21 tháng 12 năm 2023 bị cáo H đến gặp đối tượng tên X (hiện chưa rõ nhân thân và lai lịch) ở khóm F, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau để mua 200.000 đồng ma túy, khi gặp X đưa cho H 01 đoạn ống nhựa có sọc màu trắng – xanh được hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy đá, H đưa cho X 200.000 đồng, H đem số ma túy vừa mua được từ Xiếu về nhà của chị Nguyễn Thị H1 ở khóm D, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau cất giấu dưới lò gas gần chỗ tay cầm với mục đích chờ sử dụng, sau đó bị Công an thị trấn S đến kiểm tra phát hiện trên nền gạch gần tay cầm lò gas cạnh góc cửa bên trái nhà chị H1 hướng từ ngoài nhìn vào có 01 đoạn ống hút nhựa có sọc màu trắng – xanh và 01 đoạn ống hút nhựa trong bóp của H bên trong có chứa tinh thể màu trắng dạng gắn nghi là ma túy đá, bị cáo H khai nhận là ma túy đá. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Tại kết luận giám định số: 621/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh C, kết luận: Số ma túy thu giữ của bị cáo qua giám định xác định có trọng lượng 0,4231 gam loại Methamphetamine. Bị cáo thống nhất và không có ý kiến đối với kết luận giám định. Việc phạm tội của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp, do cần ma túy để sử dụng nên bị cáo đã mua và cất giấu số ma túy mua được từ Xiếu cất giấu dưới lò gas gần chỗ tay cầm ở nhà của chị H1 để nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện; trước, trong và sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực và độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Từ những phân tích, lập luận, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an ở địa phương, bị cáo biết được chất ma túy là chất cấm tàng trữ trái phép và chất ma túy chịu sự độc quyền quản lý của Nhà nước, và hậu quả của việc sau khi sử dụng trái phép chất ma túy là vô cùng nguy hiểm cho xã hội và sức khỏe của bản thân bị cáo, việc sử dụng trái phép chất ma túy là mầm móng cho các loại tội phạm khác có thể xảy ra. Nhưng chỉ vì muốn sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn thú vui cho bản thân mà bị cáo đã sẵn sàng mua và cất giấu chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng. Tình hình tội phạm về ma túy hiện nay ngày càng gia tăng và diễn biến hết sức phức tạp trong cả nước nói chung và trên địa bàn huyện T, tỉnh Cà Mau nói riêng; để đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống có hiệu quả đối với các loại tội phạm (trong đó có tội phạm về ma túy), nên cần xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm mục đích răn đe, giáo dục chung cho toàn xã hội. Khi xem xét mức hình phạt đối với bị cáo thì Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; bị cáo không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần chấp nhận và cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo và sửa đổi bản thân để trở thành một người công dân tốt cho gia đình và xã hội khi tái hòa nhập lại với cộng đồng.

Quá trình điều tra cho đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch của X. Do đó, Cơ quan điều tra tách ra và tiếp tục xác minh là rõ khi có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Các đối tượng H1, S, Đ, L và một số đối tượng khác quá trình điều tra không có liên quan trong vụ án, nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với 01 phong bì hoàn mẫu số: 621/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh C được niêm phong kín trong phong bì có 08 dấu tròn màu đỏ và có chữ ký, chữ viết của Trần Anh K, Trần Hồng T1)), 01 ốp lưng có chữ DIOR, 01 bóp da màu nâu, 01 thẻ nhựa màu xanh – trắng có dòng chữ Vinaphone màu trắng mặt sau thẻ có dán mảnh giấy màu trắng có in dãy số 0915427692, 01 miếng kim loại hình chữ nhật, 01 miếng dán dạng Salonpas màu xanh – trắng xét thấy và 01 miếng

kim loại hình chữ nhật xét thấy không có giá trị và không sử dụng được nên cần tịch thu và tiêu hủy;

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng và 01 tờ tiền Singapore mệnh giá "TWO DOLLARS" bị cáo không yêu cầu, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là đúng;

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **01** (một) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 22/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số: 621/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh C được niêm phong kín trong phong bì có 08 dấu tròn màu đỏ và có chữ ký, chữ viết của Trần Anh K, Trần Hồng T1)), 01 ốp lưng có chữ DIOR, 01 bóp da màu nâu, 01 thẻ nhựa màu xanh – trắng có dòng chữ Vinaphone màu trắng mặt sau thẻ có dán mảnh giấy màu trắng có in dãy số 0915427692, 01 miếng kim loại hình chữ nhật.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng và 01 tờ tiền Singapore mệnh giá "TWO DOLLARS".

(Các vật chứng hiện nay Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cà Mau đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/3/2024).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Cà Mau (gửi mail);
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CQCSĐT Công an huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trần Văn Thời;
- UBND xã Khánh Hải;
- UBND thị trấn Sông Đốc;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã Ký)

Trương Huỳnh Hải